

XÂY DỰNG “BỘ THẺ HERITAGEFLASH XR TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ” TRONG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA VIỆT NAM (QUA VÍ DỤ DI SẢN NHÃ NHẠC CUNG ĐÌNH HUẾ)

Nguyễn Mạnh Hương, Nguyễn Phan Minh Hiền, Phạm Hoàng Anh Phương, Hạ Duy Phương
Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
Email: nmhuongspn@gmail.com

Tóm tắt: Trong thời đại kỹ nguyên số, yếu tố công nghệ đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, việc ứng dụng các công nghệ hiện đại (thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường, AI,...) sẽ mở ra một chân trời mới, giúp chúng ta hiện thực hóa việc khai thác yếu tố công nghệ vào phục vụ bảo tồn, gắn di sản gần với cuộc sống, phát triển bền vững. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ chia sẻ một số lý luận và thực tiễn về xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam (qua ví dụ di sản Nhã nhạc cung đình Huế).

Từ khóa: Di sản văn hóa, di sản văn hóa Việt Nam, bảo tồn di sản, phát huy giá trị di sản, Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ.

DEVELOPING THE “HERITAGEFLASH XR TECHNOLOGY-INTEGRATED CARD SET” FOR THE PRESERVATION AND PROMOTION OF VIETNAMESE CULTURAL HERITAGE (A CASE STUDY OF HUE COURT MUSIC HERITAGE)

Nguyen Manh Huong, Nguyen Phan Minh Hien, Pham Hoang Anh Phuong, Ha Duy Phuong
Faculty of History, Hanoi National University of Education
Email: nmhuongspn@gmail.com

Abstract: In the digital age, technology plays a particularly important role in the sustainable development of every nation. In the preservation and promotion of national cultural heritage, the application of modern technologies (such as virtual reality, augmented reality, AI, etc.) opens up new horizons, enabling us to effectively integrate technology into heritage conservation, connect heritage with everyday life, and foster sustainable development. This article presents theoretical and practical perspectives on the development of the “HeritageFlash XR Technology-Integrated Card Set” for preserving and promoting Vietnamese cultural heritage, using the case of Hue court music as an example.

Keywords: Cultural heritage, Vietnamese cultural heritage, heritage preservation, heritage value promotion, HeritageFlash XR Technology-Integrated Card Set.

Nhận bài: 26/02/2025

Phản biện: 25/03/2025

Duyệt đăng: 28/03/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong công cuộc Đổi mới (từ năm 1986), Đảng và Nhà nước luôn nhấn mạnh hội nhập quốc tế nhưng văn hóa dân tộc không được “hòa tan”, phải xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc [1]. Để hiện thực hóa chủ trương này, Quốc hội, Chính phủ và các ban ngành đã ban hành nhiều văn bản pháp quy triển khai trong cộng đồng [2 - 5]. Trong nghiên cứu, một số tác giả đã hình thức, biện pháp tích hợp công nghệ vào bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam, đặc biệt là những di sản văn hóa được UNESCO ghi danh, trong đó có di sản Huế [6 - 10]. Tuy nhiên, nghiên cứu trực tiếp về xây dựng và sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam vẫn là một vấn đề mới. Từ góc độ khoa học giáo dục và giáo dục lịch sử, bài viết sẽ giới thiệu và trao đổi về phương pháp xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”

trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam (qua ví dụ Thẻ Di sản Nhã nhạc cung đình Huế).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam

* Văn hóa Việt Nam và di sản văn hóa Việt Nam

Khái niệm văn hóa Việt Nam được thể hiện trong Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) của Đảng Cộng sản Việt Nam (1998): “Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do cộng đồng các dân tộc Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình dựng nước và giữ nước,... Là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình. Văn hoá Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc” [1].

Theo Luật Di sản văn hóa Việt Nam (2024): “Di sản văn hóa Việt Nam là tài sản quý giá của

cộng đồng các dân tộc Việt Nam, gắn kết các cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo giá trị mới và giao lưu văn hóa. Đồng thời là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân Việt Nam” [5].

Như vậy, di sản văn hóa Việt Nam là tất cả những giá trị vật chất và tinh thần của Cộng đồng 54 dân tộc trên đất nước Việt Nam sáng tạo ra trong công cuộc dựng nước và giữ nước, được các thế hệ cha ông lưu giữ, bảo tồn và phát triển cao hơn, trở thành văn hóa truyền thống, tinh hoa, mang đậm bản sắc của dân tộc Việt Nam.

** Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam*

Bảo tồn theo nghĩa thông thường là bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại của sự vật hiện tượng theo dạng thức vốn có của nó, không để mai một, “không để bị thay đổi, biến hóa hay biến thái”, giữ nguyên được hiện trạng vốn có của nó hoặc gần như thế.

Phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam là sự kế thừa, phát triển, khai thác và sử dụng có hiệu quả những giá trị văn hóa dân tộc (đã có từ trước), vận dụng vào đời sống hiện tại và phục vụ tương lai nước nhà (sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa). Ngày nay, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam có mối quan hệ biện chứng, thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau; đều nhằm mục đích chung là lưu truyền và phát triển những giá trị của di sản văn hóa dân tộc.

2.2. Ưu điểm của việc xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam

Thứ nhất, xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” sẽ khai thác được ưu điểm của yếu tố công nghệ từ cuộc Cách mạng 4.0 trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam, phù hợp với bối cảnh hiện nay [3], [6], [8-10]. Qua thời gian, do sự tác động của yếu tố tự nhiên và xã hội làm cho các công trình văn hóa bị “xói mòn”, nhiều di sản văn hóa (vật thể, phi vật thể, tư liệu,...) đứng trước nguy cơ bị mai một, dần phai nhòa trong kí ức của cộng đồng, đòi hỏi cần có các hình thức, biện pháp phù hợp. Công nghệ thông tin và truyền thông sẽ đóng vai trò đặc biệt quan trọng, khắc phục được nhiều hạn chế mà các biện pháp truyền thống không có khả năng thực hiện, như ứng dụng mô hình 3D, bảo tàng ảo, thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường,...

Thứ hai, xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR

tích hợp công nghệ” sẽ góp phần đa dạng hóa hình thức, phương pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam, đặc biệt là các di sản văn hóa phi vật thể như Nhã nhạc cung đình Huế. “Bộ thẻ HeritageFlashXR tích hợp công nghệ” không chỉ là sản phẩm nghiên cứu, hiện thực hóa việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, mà còn tạo ra những hình ảnh trực quan, sinh động, đi sâu vào kí ức người dân, đặc biệt là di sản văn hóa phi vật thể như Nhã nhạc cung đình Huế.

Thứ ba, xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlashXR tích hợp công nghệ” sẽ góp phần gắn lí luận với thực tiễn, thực hiện được mục tiêu đưa nội dung giáo dục di sản tới công chúng theo phương thức đơn giản mà hiệu quả, gắn với cuộc sống.

Thứ tư, về nội dung, “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” là sản phẩm của công nghệ số, có ưu điểm vượt trội tính giá trị trong thực hiện mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam. Bộ thẻ được xây dựng mang nhiều đặc điểm như tích hợp công nghệ, tích hợp kiến thức (di sản), phương pháp (sử dụng thẻ), có tính tương tác cao (cho phép người dùng chủ động tham gia vào quá trình trải nghiệm di sản thông qua các dạng trò chơi, câu hỏi nhanh, phản hồi thông tin,...). Với tính năng công nghệ số được tích hợp, “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” cũng chứa đựng nhiều giá trị như lịch sử (lịch sử hình thành di sản), giá trị văn hóa (đại diện cho vùng, miền, quốc gia), giá trị kinh tế và du lịch bền vững (một hình thức quảng bá, phát triển du lịch bền vững),...

Thứ năm, về hình thức, “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” được thiết kế nhỏ gọn, có thể mang theo bên mình, sử dụng mọi lúc, mọi nơi, thân thiện với môi trường, dễ dàng sử dụng với các thao tác đơn giản, phù hợp với nhiều độ tuổi khác nhau.

Như vậy, xây dựng và sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” là giải pháp đột phá trong việc truyền tải giá trị di sản văn hóa, không chỉ cung cấp những thông tin về di sản (có chọn lọc), được kiểm duyệt, mà còn góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam.

2.3. Quy trình xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlashXR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam (Qua ví dụ Thẻ Di sản Nhã nhạc cung đình Huế)

Trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc, Huế là một trong số ít địa phương có nhiều di sản

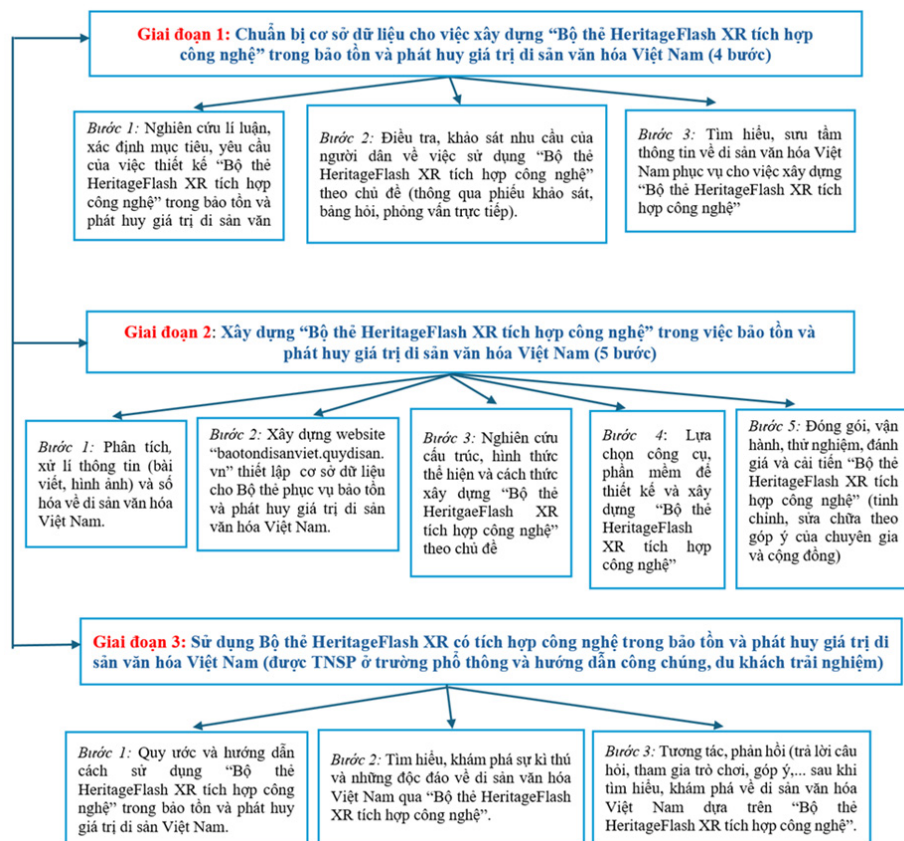
văn hóa nổi tiếng. Tính đến tháng 4 – 2025, Huế là tỉnh duy nhất ở Việt Nam, cũng như khu vực Đông Nam Á có 8 di sản được UNESCO ghi danh (trong đó 6 di sản của riêng Huế). Đặc biệt, Nhã nhạc cung đình Huế trở thành di sản văn hóa độc đáo và đặc thù, vừa được UNESCO ghi danh là Kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể nhân loại (2003), vừa được Nhà nước xếp hạng Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia (2012).

Từ những nghiên cứu về lý luận và thực tiễn thử nghiệm, chúng tôi đưa ra quy trình xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam (qua ví dụ xây dựng “Thẻ Di sản Nhã nhạc cung đình Huế”), sẽ trải qua 3 giai đoạn cơ bản theo sơ đồ hóa sau:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị cơ sở dữ liệu cho việc xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” (Thẻ Di sản Nhã nhạc cung đình Huế), trải qua 3 bước (hình 1).

Giai đoạn 2: Sử dụng công nghệ để xây dựng sản phẩm “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam (ở đây là xây dựng Thẻ Di sản Nhã nhạc cung đình Huế), được trải qua 5 bước (hình 1).

Giai đoạn 3: Hướng dẫn trải nghiệm, sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam (ở đây là trải nghiệm về Thẻ di sản Nhã nhạc cung đình Huế), qua 3 bước (hình 1).



Hình 1. Sơ đồ quy trình hướng dẫn xây dựng và sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam

Trong quy trình, các bước xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”, công nghệ số đóng vai trò đặc biệt quan trọng, gồm: xử lý, số hóa thông tin về di sản văn hóa phi vật thể Nhã nhạc cung đình Huế (thiết kế Infographic, Poster, video giới thiệu di sản,...), xây dựng Website “baotondisanviet.quydisan.vn” (cơ sở dữ liệu của “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”).

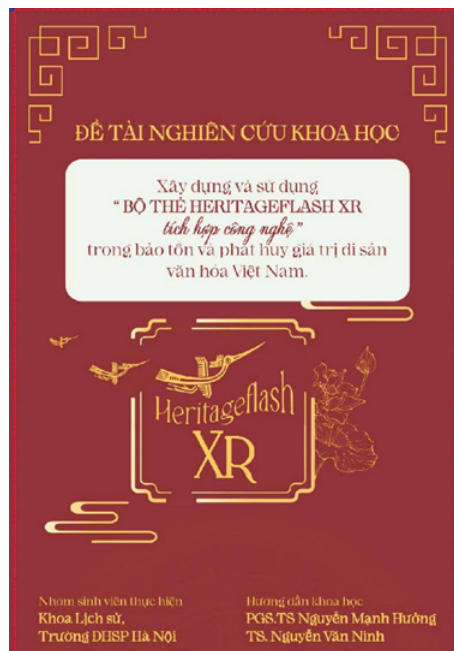
Về cấu trúc, mỗi thẻ di sản bảo đảm tính lô-gíc, gồm 6 thông tin cơ bản: (1) Tên di sản, kèm theo Slogan;

(2) Năm ghi danh, loại hình di sản; (3) Vị trí, địa bàn – không gian di sản; (4) Điểm độc đáo của di sản; (5) Lịch sử gắn liền với di sản; (6) Giá trị của di sản.

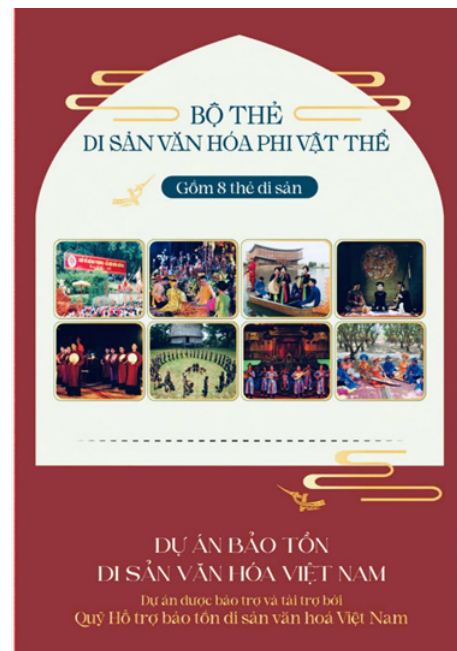
Vận dụng quy trình trên, chúng tôi đã chọn lọc và xây dựng được 21 thẻ di sản văn hóa Việt Nam được UNESCO ghi danh và Nhà nước xếp hạng (cấp Quốc gia Đặc biệt và cấp Quốc gia), tạo thành “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”, chia làm 4 bộ, gồm: Di sản Văn hóa vật thể (5 di sản); Di sản Văn hóa phi vật thể (8 di sản);

Bộ thẻ Di sản Tư liệu (5 di sản); Di sản Hỗn hợp và Thiên nhiên (3 di sản). Mỗi bộ thẻ được kí hiệu

một màu sắc đặc trưng để dễ dàng nhận diện và mang dấu ấn đặc trưng riêng.



Hình 2. Mặt trước “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” (có 8 thẻ di sản)



Hình 3. Mặt sau “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” (có 8 thẻ di sản)



Hình 4. Mặt trước thẻ cứng có tích hợp QR giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể Nhã nhạc cung đình Huế



Hình 5. Mặt sau thẻ cứng có tích hợp QR giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể Nhã nhạc cung đình Huế

“Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” là một sản phẩm công nghệ số hiện đại, mang đến sự trải nghiệm cho mỗi người tự khám phá theo cách mới lạ, độc đáo. Với mỗi thẻ flash, người dùng có thể quét mã QR ngay trên thẻ để truy cập vào môi trường di sản số, quan sát và cảm nhận được những hình ảnh sống động về di sản, qua đó có nhận thức đúng đắn về lịch sử, đất nước và truyền thống văn hiến Việt Nam,...

2.4. Hướng dẫn trải nghiệm “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”

Để giúp người dùng dễ dàng trải nghiệm di sản, chúng tôi đưa ra quy ước và hướng dẫn sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” nói chung, Thẻ Di sản Nhã nhạc Cung đình Huế nói riêng theo các thao tác, trình tự như sau:

(1) Xem thông tin vắn tắt về di sản văn hóa (ở trước và mặt sau thẻ cứng).

(2) Dùng điện thoại quét mã QR để truy cập vào không gian số trải nghiệm di sản.

(3) Chọn mục nội dung của di sản muốn trải nghiệm (về Nhã nhạc cung đình Huế).

(4) Tương tác mini game thông qua trả lời các câu hỏi nhanh về di sản.

(5) Phản hồi, góp ý việc xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ”.

“Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” được thiết kế linh hoạt, phù hợp cho nhiều đối tượng và quy mô sử dụng khác nhau (cá nhân, cặp đôi và tập thể).

Trong môi trường giáo dục phổ thông, giáo viên và học sinh có thể sử dụng bộ thẻ tích hợp vào hoạt động dạy học nội khóa trên lớp, thực hành lịch sử,... Đối với hình thức học tập ngoại khóa, học sinh sẽ tự do khám phá di sản, xem thông tin bài viết, video tư liệu, trò chơi tương tác,... để củng cố kiến thức và khơi gợi hứng thú học tập.

Bên cạnh đó, “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” cũng được sử dụng trong cộng đồng, du khách tham quan di sản hoặc những ai quan tâm nghiên cứu giá trị của di sản văn hóa. Đối với công chúng và du khách, chỉ cần điện thoại di động kết nối Internet là quét được mã QR, sẽ tìm được “hướng dẫn viên du lịch” hướng dẫn cách khám phá không gian di sản trên nền tảng số. Đối với nhà nghiên cứu hoặc cá nhân, tổ chức làm việc trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, du lịch, “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” sẽ là công cụ hữu ích để tiếp cận tư liệu chính thống, chuẩn hóa, phục vụ công tác tìm hiểu, phân tích, biên soạn và truyền thông về di sản,....

Có thể khái quát hóa quy trình, cách thức trải nghiệm thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ bằng công thức “5W – 2How” như sau:

What ? (Di sản có tên gọi là gì? Thuộc loại hình di sản vật thể hay phi vật thể).

When ?(Di sản được ghi danh vào thời gian

nào? Được xếp hạng ở cấp độ nào?).

Where ? (Địa bàn, không gian của di sản ở đâu? Do cơ quan nào quản lý).

Who? (Di sản có liên quan đến thời đại, danh nhân, cộng đồng hoặc bối cảnh lịch sử – văn hóa như thế nào?).

Why? (Vì sao cần phải bảo tồn, phát huy giá trị của di sản này?).

How? (Di sản này chứa đựng những giá trị nổi bật nào? Chúng ta có thể đóng góp những hình thức, biện pháp nào để góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản?).

3. Kết luận và khuyến nghị

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, nhân dân Việt Nam tự hào có hàng nghìn năm văn hiến, với nhiều di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể đang được lưu giữ. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn “văn hóa là hồn cốt của dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất”, mỗi cá nhân và cộng đồng đều phải có trách nhiệm trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam.

Công cuộc Đổi mới dưới sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, chúng ta cần “đi tắt, đón đầu”, chủ động tiếp cận công nghệ để hiện thực hóa việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ vào các lĩnh vực của cuộc sống, trong đó có bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam. Việc nghiên cứu và xây dựng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” để ứng dụng vào thực tiễn là một hướng đi mới và phù hợp, có hiệu quả trên nhiều phương diện, đặc biệt là giáo dục tinh thần dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, việc xây dựng và sử dụng “Bộ thẻ HeritageFlash XR tích hợp công nghệ” phải bảo đảm đúng định hướng, tuân thủ các nguyên tắc và quy trình, tránh xuyên tạc thông tin, làm sai lệch về lịch sử và giá trị của di sản văn hóa./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Nghị quyết số 03-NQ/TW về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, ngày 16/7/1998.
- [2] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, *Thông tư Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích*, số 15/2019/TT-BCHTTDL, 2019.
- [3] Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết số 2026/QĐ-TTg về Phê duyệt Chương trình số hóa di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 – 2023*, số 2026/QĐ-TTg, ban hành ngày 2/12/2021.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*, số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018.
- [5] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2024), *Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)*, luật số 45/2024/QH15, ban hành ngày 23/11/2024.
- [6] Phan Thanh Hải (2016), *Thực trạng và định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần bảo tồn di sản văn hóa Huế*, Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 4 (130), tr. 70-81.
- [7] Nguyễn Đình Thành (Chủ biên) (2008), *Di sản văn hóa – bảo tồn và phát triển*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [8] Thanh Huyền, *Ứng dụng công nghệ số hóa và thực tế ảo trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa (2020)*, Tạp chí Thông tin và Truyền thông, số 17&18.
- [9] Phan Thanh Hải (2024), *Bảo tồn và phát huy giá trị quần thể di tích Cố đô Huế nhìn từ quá trình quy hoạch, xây dựng kinh đô Huế trong lịch sử*, Tạp chí Đông Nam Á.
- [10] Nguyễn Quang Huy (2016), *Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý Quần thể di tích Cố đô Huế*, Tạp chí Di sản văn hóa, số 4 (57), Di sản văn hóa vật thể, tr. 84 – 94.